

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH VĨNH LONG      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HS-ST  
Ngày 24 - 5 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG - TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Cường

Ông Trần Văn Mỹ Phúc

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Ngọc Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân  
thành phố Vĩnh Long

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* Lê Thị Cẩm T, sinh năm 1995 tại tỉnh Vĩnh Long (số căn cước công dân: 086195010869)

Nơi cư trú: số nhà H, đường 8 tháng 3, Khóm E, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nơi tạm trú: nhà không số, đường H tháng C, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh H và bà Lê Thị Tuyết H1; có chồng tên Nguyễn Văn T1 V và có 02 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 106/2016/HSST ngày 13/9/2016; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2022, có mặt tại phiên tòa

- *Người làm chứng:*

1. Ông Dương Minh T2, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số nhà 8A/18, ấp Tân Hưng, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

2. Ông Mai Khắc Đ, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số nhà 89/17, đường 8 tháng 3, Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

3. Ông Lâm Duy T3, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 18/11/2022, lực lượng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh V tiến hành tuần tra, khi đến khu vực bãi đất trống Khu nhà ở M, Phường E, thành phố V phát hiện Dương Minh T2 đang ngồi trong ống cống có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra phát hiện bên cạnh nơi T2 ngồi có bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy. Qua làm việc, T2 khai vừa sử dụng ma túy xong thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, chất ma túy mà T2 vừa sử dụng là ma túy đá do T2 vừa mua của người phụ nữ tên T nhà ở trong hẻm cạnh Trường Tiểu học T4 thuộc Khóm E, Phường E, thành phố V với giá 300.000 đồng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản thu giữ 01 hộp quẹt gas và bộ D sử dụng chất ma túy. Qua test nhanh về ma túy xác định Dương Minh T2 dương tính với chất ma túy.

Qua xác minh, Công an xác định người bán ma túy cho Dương Minh T2 là Lê Thị Cẩm T, sinh năm 1995, nơi đăng ký thường trú: số H, đường 8 tháng 3, Khóm E, Phường E, thành phố V; nơi ở là nhà không số, đường 8 tháng 3, Khóm E, Phường E, thành phố V. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét chỗ ở và ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Thị Cẩm T.

Kết quả thi hành lệnh giữ người khẩn cấp đối với Lê Thị Cẩm T thu giữ trong túi áo bên trái của T có 02 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong mỗi bọc có chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh có sim số 0922 210 730, 0396 163 110; 01 hộp quẹt gas; 20 bọc nilon trong suốt bên trong rỗng có 01 đầu bị hở; 01 cây kéo; 02 đoạn ống nhựa được cắt ngắn có 01 đầu nhọn; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 chiếc loa màu đỏ đen có chữ ORIS; tiền Việt Nam đang lưu hành 2.430.000 đồng. Kết quả test nhanh về ma túy xác định Lê Thị Cẩm T dương tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 879/KL-KTHS ngày 21/11/2022, Phòng K Công an tỉnh V kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bọc nilon (bọc lớn) trong gói niêm phong (đánh số 01) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,9118 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bọc nilon (bọc nhỏ) trong gói niêm phong (đánh số 02) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,3574 gam, loại Methamphetamine.

Kết quả điều tra, bị cáo T thừa nhận số ma túy Công an thu giữ của bị cáo là do bị cáo mua về sử dụng và bán lại kiếm lời. Cách thức bán ma túy là người mua ma túy điện thoại trực tiếp số điện thoại 0922 210 730, 0396 163 110 của bị cáo T hỏi mua ma túy đá. T hẹn những người mua ma túy khoảng 15 phút sau đến nhà của T mua ma túy. Sau đó, bị cáo T đến Khu nhà ở M, Phường E, thành phố V gặp người nam (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy đá về bán lại. Vào tối ngày 17/11/2022, T hỏi mua ma túy của người nam (không rõ họ tên, địa chỉ) ở đường H tháng C, Phường E, thành phố V với giá 1.500.000 đồng loại ma túy Methamphetamine mang về bán lại kiếm lời và để dành ma túy sử dụng. Ngày 18/11/2022, bị cáo T bán ma túy đá cho Dương Minh T2 với giá 300.000 đồng và Mai Khắc Đ ma túy đá giá 200.000 đồng thì bị lực lượng Công an khám xét nơi ở thu giữ toàn bộ ma túy. Bị cáo T bán ma túy được 15 ngày, hình thức mua ma túy của người khác không rõ họ và tên, nơi cư trú, một phần để sử dụng, một phần để bán lại kiếm lời. Bị cáo sử dụng tiền lời vào mục đích sinh hoạt cá nhân, không xác định được tiền lời bao nhiêu.

Bị cáo T xác định mua bán trái phép chất ma túy với nhiều người nhưng bị cáo chỉ biết Mai Khắc Đ do Đ ở gần nhà của bị cáo, những người mua ma túy khác thì bị cáo T không nhớ mặt do bị cáo bán ma túy cho nhiều người. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành cho Dương Minh T2, Mai Khắc Đ, Lâm Duy T3 nhận dạng và xác định người bán ma túy cho T2, Đ, T3 chính là bị cáo T. Cụ thể các lần người mua ma túy của bị cáo T như sau:

- Trong khoảng tháng 9/2022 đến ngày 18/11/2022, Dương Minh T2 điện thoại hoặc trực tiếp đến gặp bị cáo T hỏi mua ma túy Methamphetamine. Bị cáo T bán ma túy cho T2 08 lần tại nhà ở của T thuộc Khóm E, Phường E, thành phố V. Số tiền mà T2 mua ma túy của T mỗi lần là 300.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã có thông báo gửi đến Công an địa phương nơi T2 cư trú thực hiện biện pháp quản lý, giáo dục.

- Trong khoảng tháng 8/2022 đến ngày 18/11/2022, Mai Khắc Đ điện thoại hoặc trực tiếp gặp T hỏi mua ma túy Methamphetamine. Bị cáo T bán ma túy cho Đ 04 lần tại nhà ở của T thuộc Khóm E, Phường E, thành phố V với số tiền mua bán ma túy mỗi lần 200.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã có thông báo gửi đến Công an địa phương nơi Đ cư trú thực hiện biện pháp quản lý, giáo dục.

- Trong khoảng tháng 8/2022 đến ngày 17/11/2022, Lâm Duy T3 trực tiếp gặp T hỏi mua ma túy Methamphetamine. Bị cáo T bán ma túy cho T3 03 lần tại nhà ở của T thuộc Khóm E, Phường E, thành phố V với số tiền mua bán ma túy mỗi lần từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã có thông báo gửi đến Công an địa phương nơi T3 cư trú thực hiện biện pháp quản lý, giáo dục.

Đối với người nam bán ma túy cho T do bị cáo không biết rõ họ và tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xác minh được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Vật chứng trong vụ án: 01 gói niêm phong sau giám định, số 879 ngày 21/11/2022, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh V; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh có 02 sim số 0922 210 730, 0396 163 110; 02 hộp quẹt gas; 20 bịch nilon trong suốt bên trong rỗng có 01 đầu bị hở; 01 cây kéo; 02 đoạn ống nhựa được cắt ngắn có 01 đầu nhọn; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Số tiền Việt Nam đang lưu hành 2.430.000 đồng, trong đó có 2.000.000 đồng của chị Nguyễn Tuyết A, sinh năm 1991, nơi cư trú: số A, đường B tháng I, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (chị dâu của bị cáo T) gửi bị cáo, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả chị Nguyễn Tuyết A; còn lại số tiền 430.000 đồng đang tạm giữ; 01 chiếc loa màu đỏ đen có chữ ORIS không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại gia đình bị cáo T.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKS.TPVL ngày 05/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Lê Thị Cẩm T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa sơ thẩm:* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long giữ nguyên nội dung truy tố bị cáo tại điểm b, rút nội dung truy tố bị cáo T tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự tình tiết “Đối với 02 người trở lên”.

Bị cáo Lê Thị Cẩm T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu và đồng ý việc rút truy tố bị cáo tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia xét xử đã trình bày luận tội:*

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị Cẩm T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Thị Cẩm T từ 07 năm - 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo T được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 18/11/2022.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong sau giám định, số 879 ngày 21/11/2022, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh V; tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh có hai sim số 0922 210 730, 0396 163 110; tịch thu, tiêu hủy 02 hộp quẹt gas; 20 bịch nilon trong suốt bên trong rỗng có 01 đầu bị hở; 01 cây kéo; 02 đoạn ống nhựa được cắt ngắn có 01 đầu nhọn; hai bộ dụng cụ sử dụng ma túy; tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam đang lưu hành 430.000 đồng. Buộc bị cáo Lê Thị Cẩm T nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận, đối đáp, lời nói sau cùng bị cáo T xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long giữ nguyên nội dung truy tố bị cáo T tại điểm b, rút nội dung truy tố bị cáo tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự tình tiết “*Đối với 02 người trở lên*”. Việc rút một phần nội dung truy tố này của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long không làm xấu đi tình trạng của bị cáo, phù hợp quy định tại Điều 306 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo Lê Thị Cẩm T đã khai hành vi phạm tội hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, trình bày của các người làm chứng và phù hợp tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thị Cẩm T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy tội phạm rất nghiêm trọng đã xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vi phạm các quy định thuộc chế độ quản lý các chất ma túy không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước mà còn góp phần tạo ra một lớp người nghiện, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Con người chỉ cần sử dụng một vài lần chất ma túy hoặc chất hướng thần sẽ có nhu cầu được cung cấp thường xuyên với liều lượng ngày càng cao hơn. Khi không đáp ứng nhu cầu, họ sẽ lên cơn vật vã, đau đớn về thể xác và có thể làm tất cả những gì kể cả vi phạm pháp luật mà họ cho là cần thiết nhằm giải tỏa cơn nghiện. Vì tác hại rất xấu của ma túy mà pháp luật quy định hình phạt rất nghiêm khắc, phải xử lý nghiêm minh và đủ sức răn đe tội phạm về ma túy.

Bị cáo T nghiện ma túy thời gian dài, hành vi vi phạm của bị cáo là mua ma túy Methamphetamine của người không rõ họ và tên, địa chỉ để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Lời khai của bị cáo đều phù hợp với lời khai của người làm chứng Dương Minh T2, Mai Khắc Đ, Lâm Duy T3 và tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo T đã phạm tội hai lần trở lên với khoảng thời gian từ tháng 8/2022 đến ngày 18/11/2022. Cụ thể, bị cáo mua bán trái phép chất ma túy với Dương Minh T2 08

lần, mỗi lần số tiền mua bán ma túy là 300.000 đồng thời gian từ tháng 9/2022 - 18/11/2022; Mai Khắc Đ 04 lần, mỗi lần số tiền mua bán trái phép chất ma túy 200.000 đồng thời gian từ tháng 8/2022 - 18/11/2022; Lâm Duy T3 03 lần, mỗi lần số tiền mua bán trái phép chất ma túy từ 300.000 đồng - 500.000 đồng thời gian từ tháng 9/2022 - 17/11/2022.

Cách thức bán ma túy của bị cáo T là người mua ma túy điện thoại trực tiếp số điện thoại 0922 210 730, 0396 163 110 của bị cáo T hỏi mua ma túy đá. Bị cáo hẹn những người mua ma túy khoảng 15 phút sau đến nơi ở của bị cáo tại nhà không số, đường H tháng 3, Khóm E, Phường E, thành phố V. Sau đó, bị cáo T đến Khu nhà ở M, Phường E, thành phố V gặp người nam (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy đá về bán lại. Bị cáo sử dụng tiền lời vào mục đích sinh hoạt cá nhân nên bị cáo không xác định được tiền thu lợi bất chính bao nhiêu. Ngày 18/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở, thu giữ trong túi áo bên trái của bị cáo T có 02 bìch nilon trong suốt hàn kín, bên trong mỗi bìch có chứa tinh thể màu trắng. Kết luận giám định xác định tất cả tinh thể màu trắng là ma túy với tổng khối lượng 4,2692 gam, loại Methamphetamine. Kết quả điều tra đủ căn cứ xác định bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng 4,2692 gam để bán trái phép chất ma túy cho người khác.

Bị cáo T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo cần phải bị xử lý với một hình phạt nghiêm tương ứng trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

[4] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân không tốt, bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 106/2016/HSST ngày 13/9/2016, đã chấp hành án xong và nộp xong án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự như đã nhận định, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo được sự răn đe, giáo dục, giúp bị cáo cải tạo bản thân để trở thành người có ích, tuân theo pháp luật cùng các quy tắc của cuộc sống và cũng góp phần phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo không nghề nghiệp, không tài sản nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong sau giám định, số 879 ngày 21/11/2022, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh V là vật cấm cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh có hai sim số 0922 210 730, 0396 163 110 được bị cáo T sử dụng để liên hệ mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

- 02 hộp quẹt gas; 20 bịch nilon trong suốt bên trong rỗng có 01 đầu bị hờ; 01 cây kéo; 02 đoạn ống nhựa được cắt ngắn có 01 đầu nhọn; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật không giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền Việt Nam đang lưu hành 430.000 đồng thuộc sở hữu của bị cáo có liên quan hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

[6] Án phí: Buộc bị cáo T nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long có căn cứ để chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Lê Thị Cẩm T.

**1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Cẩm T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

Xử phạt bị cáo Lê Thị Cẩm T 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Lê Thị Cẩm T được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 18/11/2022.

### **2. Xử lý vật chứng:**

Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/4/2023 giữa Công an thành phố V và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong sau giám định, số 879 ngày 21/11/2022, có đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh V.

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, màn hình bị bể, có 02 thẻ sim điện thoại số sê ri 8984048000325670301 và 89840500211576399515.

- Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) quẹt gas; 20 (hai mươi) bịch nilon trong suốt bên trong rỗng có một đầu bị hờ; 01 (một) cây kéo; 02 (hai) đoạn ống nhựa được cắt ngắn có một đầu nhọn; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam đang lưu hành 430.000 đồng (bốn trăm ba mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số No 0000912 ngày 06/4/2023.

**3. Án phí:** Buộc bị cáo Lê Thị Cẩm T nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát cùng cấp: 1;
- Viện kiểm sát tỉnh: 1;
- Công an cùng cấp: 1;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh: 1;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án: 1;
- Sở Tư pháp: 1;
- UBND phường N, TPVL: 1;
- Bị cáo: 1;
- Lưu: 5.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Thu Vân**